

QUYẾT ĐỊNH

**công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng và cấp chứng chỉ
lớp Bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương khóa 4,
năm 2025**

Căn cứ Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về chức năng, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 423/QĐ-BNV, ngày 02/6/2022 của Bộ Nội vụ về việc ban hành chương trình bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương;

Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-SNV, ngày 14/11/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt danh sách và mở lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương đối với cán bộ, công chức năm 2025 (02 lớp tổ chức tại phường Hà Giang 1); Quyết định số 678/QĐ-SNV, ngày 22/11/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh sách lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương năm 2025;

Căn cứ Biên bản số 01-BB/HĐXBD, ngày 05/12/2025 của Hội đồng xét hoàn thành chương trình bồi dưỡng và cấp chứng chỉ cho học viên các lớp bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học,

HIỆU TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng và cấp chứng chỉ cho **59 (năm mươi chín)** học viên lớp Bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương khóa 4, năm 2025. Thời gian bồi dưỡng từ ngày 17/11/2025 đến ngày 12/12/2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, Trưởng phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu, chủ nhiệm lớp và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang,
- Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng,
- Như Điều 2,
- Kế toán, Thủ quỹ,
- Trang thông tin điện tử trường, phần mềm Quản lý đào tạo,
- Lưu Văn thư, phòng QLĐT&NCKH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Sỹ Hùng

DANH SÁCH

(Kèm theo Quyết định số 265-QĐ/TCT ngày 08/12/2025 của Hiệu trưởng Trường
Chính trị tỉnh Tuyên Quang)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đơn vị công tác
1	Nùng Ngọc	Bình	06/10/1987	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Trung Thịnh
2	Thào Thị	Cai	28/7/1989	Nữ	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Xín Mần
3	Hoàng Văn	Chúc	17/01/1984	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành
4	Vương Văn	Củi	10/01/1985	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Thàng Tín
5	Vương Văn	Cương	15/4/1981	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến
6	Lưu Mạnh	Cường	04/4/1984	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành
7	Lương Văn	Dân	28/02/1984	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến
8	Nguyễn Như	Điệp	10/9/1982	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Thàng Tín
9	Lý Văn	Đông	11/5/1979	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Hồ Thầu
10	Lý Văn	Đông	10/5/1989	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Hồ Thầu
11	Đặng Văn	Đồng	10/7/1981	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành
12	Lù Văn	Đức	25/12/1985	Nam	Văn phòng Đảng ủy xã Bản Máy
13	Trần Thị	Dung	14/3/1985	Nữ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang
14	Hoàng Văn	Dũng	09/10/1988	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Liên Hiệp
15	Nguyễn Anh	Hậu	04/01/1976	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy





TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đơn vị công tác
16	Đặng Trung	Hậu	25/7/1978	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến
17	Hùng Thị	Hiền	05/02/1977	Nữ	Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh Ủy Tuyên Quang
18	Đoàn Thị	Hoa	08/4/1986	Nữ	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Bắc Quang
19	Long Thị	Hoa	19/02/1988	Nữ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Bản Máy
20	Hoàng Thị	Hoài	20/4/1989	Nữ	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Khuôn Lùng
21	Lê Trọng	Hoài	23/02/1988	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Hùng Lợi
22	Thiều Văn	Hoàn	05/8/1983	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang
23	Vũ Quang	Hùng	24/11/1982	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành
24	Nguyễn Sỹ	Kha	27/7/1991	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Cao Bồ
25	Nguyễn Văn	Khánh	02/9/1980	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Tiên Nguyên
26	Vương Văn	Khoàng	07/01/1980	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Hoàng Su Phì
27	Nguyễn Văn	Kiêm	15/11/1984	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Tiên Yên
28	Dương Văn	Lữ	08/7/1985	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Nậm Dịch
29	Thèn Văn	Nghiêm	12/02/1983	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Trung Thịnh
30	Hoàng Văn	Ngữ	04/4/1981	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Liên Hiệp
31	Vương Văn	Nguyên	18/6/1982	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Trung Thịnh
32	Lý Kim	Nhượng	28/9/1980	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Bản Máy
33	Lò Mùi	Phin	05/9/1986	Nữ	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Tiên Nguyên

SẢN V
HƯỚNG
NH T
TUYỆ

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đơn vị công tác
34	Bùi Văn	Phong	01/10/1986	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Xín Mần
35	Trần Thị Thu	Phương	16/11/1984	Nữ	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Thông Nguyên
36	Triệu Tà	Pú	18/11/1987	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Hồ Thầu
37	Phàn Chiêm	Pú	07/12/1982	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Nậm Dịch
38	Đinh Minh	Quang	24/9/1984	Nam	Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh Ủy Tuyên Quang
39	Đặng Trọng	Quý	22/12/1982	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm
40	Triệu Mãnh	Quyên	25/8/1989	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Thông Nguyên
41	Mạc Văn	Sang	15/11/1981	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành
42	Lù Xuân	Thái	06/6/1980	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Thàng Tín
43	Nguyễn Văn	Thắng	10/8/1983	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Hùng An
44	Lộc Phát	Thắng	05/7/1982	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Khuôn Lùng
45	Nguyễn Trung	Thành	13/02/1977	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Bắc Quang
46	Hoàng Văn	Thành	09/7/1979	Nam	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ủy ban nhân dân xã Tiên Yên
47	Vi Văn	Thìn	22/12/1977	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Tiên Nguyên
48	Nguyễn Thị	Thủy	12/01/1984	Nữ	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang
49	Lý Văn	Tòng	11/10/1983	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Hùng An
50	Seo Thị Thu	Trang	06/12/1989	Nữ	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Hùng An
51	Nông Hữu	Triệu	05/7/1975	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Trung Thịnh

ÉT N
RI
QUA

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đơn vị công tác
52	Lê Hữu Trọng	24/02/1978	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Cao Bồ
53	Đỗ Kiên Trung	16/6/1982	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành
54	Hoàng Văn Tuấn	20/11/1987	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Nậm Dịch
55	Ngọc Văn Tuấn	24/4/1982	Nam	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Bản Máy
56	Nguyễn Đình Tuyên	25/10/1980	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân Tiên Yên
57	Nguyễn Văn Úy	20/8/1985	Nam	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Liên Hiệp
58	Ly Seo Vàng	10/7/1987	Nam	Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban nhân dân xã Thành Tín
59	Đặng Thị Vinh	04/4/1979	Nữ	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy

Danh sách ấn định: 59 học viên.

